

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Hoài

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên họp: Bà Trương Võ Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 224/2019/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2019 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 27/2019/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2019; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số 196/2019/TAQ11 ngày 20/9/2019 và Thông báo về việc mở lại phiên họp giải quyết việc dân sự số 202/2019/TAQ11 ngày 23/10/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lưu S, sinh năm: 1947; địa chỉ: Số đường HHN, Phường H, Quận XI, Thành phố H; (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày:

Nguyên ông Lưu S1 (sinh năm 1920) và bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1925, chết năm 1998) chung sống có 02 người con là Lưu S và Lưu S2 (sinh năm 1950, chết năm 2007).

Đầu năm 1976, ông Lưu S1 đã bỏ đi đâu không rõ tung tích. Gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức và cho đến nay cũng không xác thực được ông Lưu S1 còn sống hay đã chết. Trước khi đi ông Lưu S1 có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số 263 đường Hàn Hải Nguyên, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, bà Lưu S yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lưu S1 đã chết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Về thủ tục tố tụng: Mẫu quyết định phân công thẩm phán giải quyết việc dân sự không đúng biểu mẫu quy định. Thẩm phán ban hành quyết định mở phiên họp là chưa đảm bảo đúng thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu (trễ hạn).

Về yêu cầu của bà Lưu S là có cơ sở pháp lý và phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11 nhận định:

[1] Về thẩm quyền:

Bà Lưu S là con của ông Lưu S1 theo Trích lục khai sinh số 3934/TLKS-BS ngày 08/11/2016 của Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh nên có quyền yêu cầu tuyên bố ông Lưu S1 là đã chết. Căn cứ xác minh của Công an Phường 2, Quận 11: “ông Lưu S1, sinh năm 1920 có cư trú tại địa chỉ 263 đường Hàn Hải Nguyên, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 1976 thì bỏ đi đâu không rõ” và các biên bản tiếp xúc ngày 05/4/2019 đối với những người sinh sống lâu năm tại địa phương đều xác định ông Lưu S1 có sinh sống tại địa chỉ 263 đường Hàn Hải Nguyên, Phường 2, Quận 11; áp dụng Điều 12 Luật Cư trú đã sửa đổi, bổ sung năm 2013 quy định: “*Nơi cư trú của công dân là chỗ ở hợp pháp mà người đó thường xuyên sinh sống. Nơi cư trú của công dân là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú. Chỗ ở hợp pháp là nhà ở, phương tiện hoặc nhà khác mà công dân sử dụng để cư trú*”, Điều 40 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “*Nơi cư trú của cá nhân là nơi người đó thường xuyên sinh sống*” và Bản khai nhân khẩu mẫu NK1 ngày 18/9/1976 được lưu trữ tại tàng thu hộ khẩu của đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an Quận 11 có ghi tên ông Lưu S1. Từ những căn cứ trên xác định, ông Lưu S1 mặc dù không có đăng ký thường trú tại địa chỉ 263 đường Hàn Hải Nguyên, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng thực tế có cư trú tại đây. Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của đương sự:

Căn cứ xác minh của Công an Phường 2, Quận 11: “ông Lưu S1, sinh năm 1920 có cư trú tại địa chỉ 263 đường Hàn Hải Nguyên, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 1976 thì bỏ đi đâu không rõ”. Tại Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “*Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống*”. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận 11 đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 04/2019/QĐ-TA ngày 03/4/2019. Hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng phát thông

báo đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác định là ông Lưu S1 còn sống hay đã chết. Do đó, yêu cầu của bà Lưu S về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lưu S1 là đã chết là có căn cứ, phù hợp với quy định.

Về xác định ngày chết của ông Lưu S1: Theo xác nhận của Công an Phường 2, Quận 11 thì “*đến năm 1976 thì bỏ đi đâu không rõ*”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự thì Tòa án xác định ngày chết của người bị tuyên bố là đã chết là ngày kế tiếp của ngày sau 05 năm kể từ ngày người đó biệt tích; thời hạn 05 năm được tính từ ngày biết tin tức cuối cùng về người đó, do vậy, ngày chết của ông Lưu S1 được xác định là ngày 02 tháng 01 năm 1982.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lưu S, sinh năm: 1947 là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Danh mục về án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

- Chấp nhận yêu cầu của bà Lưu S.

Tuyên bố: Ông Lưu S1, sinh năm: 1920; nơi cư trú cuối cùng tại: Số 263 đường Hàn Hải Nguyên, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Ngày chết được xác định là ngày 02 tháng 01 năm 1982.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Lưu S1 được giải quyết như đối với một người đã chết. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Lưu S, sinh năm: 1947 là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 11, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hoài